

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2020/HS-ST
Ngày: 26/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Trung Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Phước Tâm

2. Bà Hồ Thị Mai Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Trường Chinh - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo:

Võ Hoàng V - sinh năm 1990 tại Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Ấp H, xã M, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Võ Văn T, sinh năm 1965 và bà Hà Thị Th, sinh năm 1965; Vợ tên: Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm 1988; Tiền án: Có 01 tiền án vào ngày 25/3/2013, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phúc thẩm tuyên phạt 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong ngày 24/12/2014 tại Trại giam Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; Tiền sự: Không; Tạm giữ: Từ ngày 16/7/2020 đến ngày 25/7/2020; Tạm giam : Không; Bị cáo đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Nguyễn Thị Trúc L - sinh năm 1997; Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Đỗ Thị Mộng Th - sinh năm 1977; Nơi cư trú: Khóm A, thị trấn M, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

Võ Văn T - sinh năm 1965; Nơi cư trú: Ấp H, xã M, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

Ngô Thị Thanh K - sinh năm 1975; Nơi cư trú: Ấp A, xã B, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

Nguyễn Thị Ngọc Bửu X - sinh năm 1998; Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

Hà Thị T - sinh năm 1965; Nơi cư trú: Ấp H, xã M, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

Lê Nhật L - sinh năm 2002; Nơi cư trú: Ấp H, xã M, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp (Người đại diện theo pháp luật là ông Lê Văn H và bà Võ Thị A, sinh năm 1968, cùng địa chỉ: Ấp H, xã M, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Võ Hoàng V bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 05/7/2020, Võ Hoàng V gọi điện thoại gặp chị Nguyễn Thị Trúc L là nhân viên bán hàng tại đại lý thức ăn và thuốc thú y Hoàng Q tại ấp A, xã B, huyện Cao Lãnh để hỏi chuyện thì V biết chị L không có mặt ở đại lý nên V nên nghĩ cách đột nhập chiếm đoạt tài sản.

Khoảng 00 giờ ngày 06/7/2020, V chuẩn bị cây kiềm răng, chìa khóa số 13 rồi điều khiển xe mô tô biển số 63B9-414.30 (mượn của anh Võ Tấn M) từ nhà ở ấp H, xã M, huyện Tháp Mười đến đại lý thức ăn Hoàng Q, đậu xe mô tô cách đại lý thức ăn khoảng 200 mét rồi đi bộ, trên đường đi V sử dụng kiềm cắt 01 sợi dây điện đi vào nhà kho được xây dựng gắn liền với đại lý thức nhưng không khóa cửa. Sau đó, V trèo lên nóc nhà vệ sinh gỡ la phong, leo lên trần nhà kho dùng chìa khóa số 13 vặn đinh ốc tôle nhưng không được, nên V dùng kiềm vặn 04 đinh ốc đỡ tôle dùng dây điện buộc lại tạo thành kẻ hở đột nhập vào nhà bếp. Khi vào được bên trong, V đi đến bàn gỗ sử dụng giao dịch mua bán với khách hàng đặt tại phòng khách, dùng tay kéo ngăn tủ phía dưới bên phải lấy số tiền 24.000.000 đồng để vào túi quần bên phải, rồi tiếp tục đi vào phòng ngủ của chị L gặp một chiếc vali, V lục tìm trong vali phát hiện một cái giỏ xách, tiếp tục lục tìm trong giỏ xách phát hiện số tiền 7.000.000 đồng để ở bên trong giỏ, 01 chiếc nhẫn vàng Ý, 01 chiếc vòng đeo tay vàng Ý, 01 sợi dây chuyền vàng 18Kara được để trong 02 hộp đựng nữ trang, V lấy số tài sản này bỏ vào túi quần cùng với số tiền vừa lấy được rồi đi ra ngoài mở cửa cuốn của đại lý thức ăn, chạy xe mô tô về nhà trên đường đi V ném bỏ kiềm răng xuống Kinh 1 thuộc ấp A, xã T, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (hiện không thu hồi được).

Sáng ngày 07/7/2020, V cho mẹ ruột là bà Hà Thị T số tiền 1.500.000 đồng, V nhờ Lê Nhật L (em cô cậu với V) chở đến xã H, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang để chuộc điện thoại do V cầm với số tiền 1.650.000 đồng, đến phường A, thành phố Cao Lãnh bán hết số nữ trang đã lấy trộm được số tiền 24.000.000 đồng, rồi chuộc xe mô tô biển số 66M1-311.08 do V cầm tại tiệm

cầm đồ K với số tiền 5.300.000 đồng. Sau đó cả hai về nhà, V trả tiền công Lchở số tiền 300.000 đồng. Đến ngày 16/7/2020, biết được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của mình bị phát hiện nên V đã đến Công an huyện Cao Lãnh đầu thú giao nộp lại số tiền 30.000.000 đồng.

Ngoài ra cơ quan điều tra còn thu giữ: 01 chìa khóa số 13, 04 ốc vít mà V đã bỏ lại hiện trường. Cơ quan cảnh sát điều tra đã trao trả cho ông Võ Văn T 01 chìa khóa số 13 còn cây kiềm răng không thu hồi được, ông không yêu cầu bị can bồi thường, trao trả cho bà Đỗ Thị Mộng Th 04 ốc vít và không yêu cầu gì thêm.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 12/07/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự đã kết luận như sau:

- 01 chiếc nhẫn vàng ý trong lượng hơn 5g có giá trị 5.183.000 đồng.
- 01 vòng đeo tay vàng ý trọng lượng 29g29 có giá trị 32.219.000 đồng.
- 01 dây chuyền vàng 18k trong lượng 7p62 có giá trị 2.332.600 đồng.

Tổng giá trị tài sản là 39.734.600 đồng. (Bút lục: 75-85)

Đôi xe mô tô biển số 63B9-414.30 là của anh Võ Tấn M cho V mượn để làm phương tiện đi lại hằng ngày không biết V dùng xe để đi trộm cắp tài sản sau khi đầu thú V đã trả xe mô tô lại cho anh M, hiện tại anh M không yêu cầu gì thêm.

Đối với số tiền 1.500.000 đồng mà V cho bà Hà Thị T và số tiền 300.000 đồng V cho Lê Nhật L khi cho V không nói là tài sản do phạm tội mà có, sau khi biết sự việc bà T và anh L đã tự nguyện giao nộp lại toàn bộ số tiền trên.

Cơ quan điều tra đã trao trả cho chị Nguyễn Thị Trúc L số tiền 31.800.000 đồng, chị L tiếp tục yêu cầu bị cáo Võ Hoàng V bồi thường trị giá tài sản thiệt hại còn lại số tiền 38.934.000 đồng. Vào các ngày 21/8/2020 và ngày 26/8/2020, V đã bồi thường cho chị L xong, nay chị L không yêu cầu gì thêm, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với Võ Hoàng V.

Tại Cáo trạng số 52/CT-VKSHCL ngày 14/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh đã truy tố bị cáo Võ Hoàng V về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

* Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Hoàng V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 54 của Bộ luật

hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Võ Hoàng V từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.

* Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng và Luận tội của Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cao Lãnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Cao Lãnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, mọi hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Võ Hoàng V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng số 52/CT-VKSHCL ngày 14/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh là đúng với hành vi của bị cáo. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu nên bị cáo đã có hành vi lén lút đột nhập vào đại lý thức ăn Hoàng Q tọa lạc ấp A, xã B, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp vào khoảng 00 giờ ngày 06/7/2020 và đã chiếm đoạt số tiền mặt là 31.000.000 đồng cùng một số nữ trang có giá trị là 39.734.600 đồng. Tổng cộng bị cáo đã chiếm đoạt số tiền 70.734.600 đồng với mục đích tiêu xài cá nhân.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, kết luận định giá tài sản cùng với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Với những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận, hành vi phạm tội của bị cáo Võ Hoàng V đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân và làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Khi thực hiện tội phạm, bị cáo là người đã thành niên, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Bị cáo thừa biết hành vi xâm phạm đến tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện, chứng tỏ hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và tội phạm đã hoàn

thành. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, đồng thời có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Do bị cáo có một tiền án chưa được xóa án tích nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả xong cho người bị hại và được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế bị cáo còn là lao động chính trong gia đình, hiện đang nuôi con còn nhỏ được chính quyền địa phương xác nhận; ông nội của bị cáo là người có công với cách mạng được tặng thưởng huy chương kháng chiến; sau khi phạm tội bị cáo đến cơ quan Công an đầu thú. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo khi lượng hình.

[7] Về xử lý vật chứng: Không.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, giữa bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả xong, người bị hại không còn yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát huyện Cao Lãnh về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo **Võ Hoàng V** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Võ Hoàng V 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/7/2020 đến ngày 25/7/2020.

- Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã xử lý xong nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

- Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 21 và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo Võ Hoàng V phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Cao Lãnh;
- CA huyện Cao Lãnh;
- THADS huyện Cao Lãnh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Huỳnh Trung Dũng